Vietnam Tariff Intelligence

Detalle del SA 9818.22

Código SA	9818.22
Descripción	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Máy điều hoà không khí, sử dụng cho xe chạy trên đường ray:
Unidad	
Generado	02/11/2026 13:39:52
Versión de datos	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Estado de verificación	Datos arancelarios cotejados con el archivo de origen; recomendaciones/correspondencias orientativas; elegibilidad para el TLC no verificada.
Enlace	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/981822/

5 líneas arancelarias en 9818.22

Código SA	Descripción	Unidad	Derecho de importación ordinario	MFN	VAT
9818.22.11	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Máy điều hoà không khí, sử dụng cho xe chạy trên đường ray: / - - Kèm theo các bộ phận làm lạnh và một van đảo chiều chu trình nóng lạnh (bơm nhiệt có đảo chiều): / - - - Công suất làm mát không quá 26,38 kW		5%	0%	Sin datos
9818.22.19	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Máy điều hoà không khí, sử dụng cho xe chạy trên đường ray: / - - Kèm theo các bộ phận làm lạnh và một van đảo chiều chu trình nóng lạnh (bơm nhiệt có đảo chiều): / - - - Loại khác		5%	0%	Sin datos
9818.22.20	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Máy điều hoà không khí, sử dụng cho xe chạy trên đường ray: / - - Máy điều hoà không khí, loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh, sử dụng cho xe chạy trên đường ray, có công suất làm mát trên 26,38 kW		5%	0%	Sin datos
9818.22.31	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Máy điều hoà không khí, sử dụng cho xe chạy trên đường ray: / - - Bộ phận: / - - - Của máy có công suất làm lạnh trên 26,38 kW nhưng không quá 52,75 kW, có tốc độ dòng khí đi qua mối dàn bay hơi không quá 67,96 m3/phút		5%	0%	Sin datos
9818.22.39	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Máy điều hoà không khí, sử dụng cho xe chạy trên đường ray: / - - Bộ phận: / - - - Của máy có công suất làm lạnh trên 52,75 kW, có tốc độ dòng khí đi qua mối dàn bay hơi không quá 67,96 m3/phút		5%	0%	Sin datos

Este informe es orientativo y se genera a partir de los datos arancelarios de origen y de las reglas de asesoría. No es una resolución aduanera y no confirma la clasificación SA, la elegibilidad para el TLC ni la validez jurídica. El usuario debe verificar con la legislación vigente.